TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 101/2026/QĐST - HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 186/2026/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L; Sinh năm: 1982

HKTT và địa chỉ hiện nay: Thôn Q, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Số CCCD: 038182024520

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy H; Sinh năm: 1979

HKTT và địa chỉ hiện nay: Thôn Q, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Số CCCD: 038079029633

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày 26/05/2003 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 13/02/2007. Hiện nay cả 02 con đều đã thành niên, chị L và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Chị L và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST chị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Phòng THADS khu vực 7 - Thanh Hóa theo biên lai số: BLTU/26E/0004489 ngày 04/6/2026. Chị L được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7-Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TAND KHU VỰC 7
GUY220626.TL.QDBA.586

Nguyễn T`hị Cúc